

Số: 40 /KH-HĐBCQG

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV
và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021**

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Nghị quyết số 105/2015/QH13 của Quốc hội khóa XIII về ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia; Nghị quyết số 1129/2016/UBTVQH13 ngày 14 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, Hội đồng bầu cử xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 22/5/2016. Cuộc bầu cử diễn ra sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng vừa kết thúc thắng lợi, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang ra sức phấn đấu triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà Cương lĩnh chính trị, Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 phải đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ**1. Tổ chức các Hội nghị triển khai công tác bầu cử**

- Ở trung ương : Bộ Chính trị chủ trì tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 (ngày 02/2/2016).

- Ở địa phương: Tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 ở địa phương mình.

(Thời gian: tổ chức sau Hội nghị Trung ương triển khai, dự kiến từ ngày 03/02 - 05/02/2016).

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

2.1. Ở Trung ương: Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Nghị quyết số 105/2015/QH13 của Quốc hội khóa XIII về thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia, xác định Hội đồng bầu cử quốc gia có 21 thành viên, gồm đại diện Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện một số cơ quan, tổ chức hữu quan do đồng chí Nguyễn Sinh Hùng, Chủ tịch Quốc hội làm Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia.

2.2. Ở địa phương: Việc thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được tiến hành theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

a) Về thành lập Ủy ban bầu cử:

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở tỉnh để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ủy ban bầu cử ở tỉnh có từ 21 – 31 thành viên, gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 7/2/2016 (105 ngày trước ngày bầu cử).

- Ủy ban bầu cử ở huyện, Ủy ban bầu cử ở xã: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở huyện, Ủy ban bầu cử ở xã để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Ủy ban bầu cử ở huyện có từ 11 – 15 thành viên, Ủy ban bầu cử ở xã có từ 9 – 11 thành viên gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 7/2/2016 (105 ngày trước ngày bầu cử).

Đối với những nơi thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường theo Nghị quyết số 26/2008/QH12 của Quốc hội, Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 và Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thì Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực trung ương (Ủy ban bầu cử ở huyện), Ủy ban bầu cử ở xã, phường, thị trấn (Ủy ban bầu cử ở xã) để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã tương ứng.

Số lượng và thành phần Ủy ban bầu cử thực hiện như khoản 2, Điều 22 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (trừ thành phần đại diện thường trực Hội đồng nhân dân).

b) Về thành lập Ban bầu cử:

- ***Ban bầu cử đại biểu Quốc hội:*** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có từ 9 – 15 thành viên để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 13/3/2016 (70 ngày trước ngày bầu cử).

- ***Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:*** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

+ Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân **cấp tỉnh có 11 – 13 thành viên;**

+ Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân **cấp huyện có 9 – 11 thành viên;**

+ Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân **cấp xã có 7 – 9 thành viên;**

Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 13/3/2016 (70 ngày trước ngày bầu cử).

c) Về thành lập Tổ bầu cử

Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. **Tổ bầu cử có từ 11 – 21 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đối với huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một **Tổ bầu cử có từ 11 – 21 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Ở đơn vị vũ trang nhân dân, được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập mỗi một Tổ bầu cử có từ 5 – 9 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử **có từ 11 – 21 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 2/4/2016 (50 ngày trước ngày bầu cử).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

3. Về số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và việc phân bổ đại biểu Quốc hội theo đơn vị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- **Về số lượng đại biểu Quốc hội:** Luật Tổ chức Quốc hội quy định tổng số đại biểu Quốc hội không quá 500 người, Ủy ban thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, căn cứ vào:

+ Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất 3 đại biểu Quốc hội làm việc tại địa phương;

+ Số lượng đại biểu tiếp theo được tính theo số dân và đặc điểm của mỗi địa phương.

+ Số lượng người dân tộc thiểu số được giới thiệu ứng cử trên cơ sở đề nghị của Hội đồng dân tộc của Quốc hội, bảo đảm có ít nhất 18% tổng số trong danh sách chính thức những người ứng cử.

+ Số lượng phụ nữ được giới thiệu ứng cử trên cơ sở đề nghị của Đoàn Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, bảo đảm có ít nhất 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội.

Trên cơ sở số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Ủy ban thường vụ Quốc hội dự kiến, số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được tính căn cứ theo số dân, do Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định theo đề nghị của Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và được công bố **chậm nhất là ngày 2/3/2016 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

Như vậy, các địa phương gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử ở địa phương mình về Hội đồng bầu cử quốc gia 85 – 90 ngày trước ngày bầu cử (khoảng 22/2 – 27/2/2016)

- Về số đại biểu Hội đồng nhân dân

Số đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật tổ chức chính quyền địa phương và Hướng dẫn tại Nghị quyết số 1132/NQ-UBTVQH13 ngày 16/01/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 2/3/2016 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1134/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 16/01/2016 quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

Chậm nhất là 17/2/2016 (95 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ 2

Chậm nhất là 18/3/2016 (65 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ 3

Chậm nhất là 17/4/2016 (35 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia.

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương giới thiệu ứng cử nộp 2 bộ Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu và người tự ứng cử nộp 2 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh nơi mình cư trú hoặc công tác thường xuyên.

Thời gian: **chậm nhất là 17 giờ ngày 13/3/2016 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

Ủy ban bầu cử ở tỉnh sau khi nhận hồ sơ ứng cử, chuyển hồ sơ ứng cử ĐBQH tại địa phương về Hội đồng bầu cử quốc gia, đồng thời chuyển lý lịch trích ngang kèm bản sao tiểu sử tóm tắt và kê khai tài sản đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

6. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội

Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi đến **chậm nhất là ngày 27/4/2016 (25 ngày trước ngày bầu cử).**

7. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Đối với huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là 12/4/2016 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại các Điều 31 và 32 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

8. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.

Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 20-HD/UBKTTW của Ủy ban kiểm tra trung ương về thực hiện việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia do các cơ quan này giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng

nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử ... đề nghị thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các vấn đề liên quan đến Mẫu Hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, Nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn về mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử tri, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử.

11. Về công bố kết quả bầu cử

- Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử và danh sách những trúng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất ngày 11/6/2016 (20 ngày sau ngày bầu cử)**.

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban bầu cử ở huyện công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã **chậm nhất ngày 01/6/2016 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

- Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử ở tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương đến thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử ở huyện, xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp. Các địa phương tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 22/6/2016.

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 ở địa phương về Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV, Hội đồng bầu cử quốc gia trình Quốc hội khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

III- VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

Hội đồng bầu cử quốc gia đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan chính quyền, các đoàn thể ở trung ương và địa phương, các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tốt một số vấn đề sau đây:

- Làm cho mọi tầng lớp nhân dân thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021, nêu cao tinh thần làm chủ, tích cực, tự giác tham gia cuộc bầu cử; nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; nhấn mạnh những kết quả đạt được của Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 trong các hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

- Làm cho mọi cử tri nắm vững những nội dung chủ yếu của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là những nội dung về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bầu cử, ứng cử; nắm vững tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân để lựa chọn, bầu được những người đủ tiêu chuẩn, xứng đáng vào Quốc hội vào Hội đồng nhân dân.

- Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu và hành động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch. Mặt khác, cần phê phán, uốn nắn những biểu hiện mất dân chủ, chống những hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và các quy định khác của pháp luật liên quan đến cuộc bầu cử, bảo đảm để cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm.

1. Nội dung tuyên truyền

- *Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV (Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước, văn bản của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử quốc gia);* đi sâu phân tích bản chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; quyền dân chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng bộ máy Nhà nước nói chung và Quốc hội nói riêng; vai trò, vị trí của Quốc hội, Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và quá trình hội nhập quốc tế trong thời kỳ mới.

- *Giới thiệu và phân tích về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo tinh thần Hiến pháp mới.*

- *Giới thiệu nội dung của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân; các nguyên tắc bầu cử; đặc biệt là tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; quyền bầu cử và ứng cử của công dân; trách nhiệm của cử tri trong quá trình bầu cử.*

- *Các tài liệu chủ yếu để sử dụng trong công tác tuyên truyền gồm: Hiến pháp; Luật tổ chức Quốc hội; Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước, các văn bản của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử quốc gia.*

2. Hình thức tuyên truyền

Để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các cơ quan tuyên truyền từ trung ương đến cơ sở bằng các hoạt động chủ yếu sau đây:

- Thông tin, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia (nằm trong Cổng thông tin điện tử Quốc hội).

- Sử dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, các lực lượng thông tin cổ động (phối hợp giữa Nhà nước và các đoàn thể); tổ chức mạn đàm, tuyên truyền miệng với các hình thức đa dạng, kịp thời, rộng khắp, thiết thực và có hiệu quả đến từng người dân.

- Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức quần chúng, các đơn vị vũ trang, các trường đại học và cao đẳng tổ chức nghiên cứu trao đổi ý kiến về vai trò của Quốc hội, Hội đồng nhân dân trong bộ máy Nhà nước, về Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân, về trách nhiệm của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và mọi công dân tích cực tham gia các hoạt động bầu cử.

- Các cơ quan thông tin đại chúng có kế hoạch tuyên truyền cho cuộc bầu cử với các hình thức sáng tạo phong phú: tổ chức đăng tải, giới thiệu một số điểm trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; phân tích tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; tuyên truyền cho các hoạt động bầu cử; giới thiệu danh sách các ứng cử viên, tiểu sử những người ứng cử. Có thể sử dụng các hình thức phỏng vấn, tọa đàm, phóng sự, phát biểu ý kiến của cử tri, của những người ứng cử, hỏi đáp về bầu cử.

- Ủy ban bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp tổ chức các hội nghị cử tri ở cơ sở, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc cử tri theo hướng dẫn của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tổ chức phụ trách bầu cử ở các cấp phối hợp với các ngành hữu quan mở hội nghị bồi dưỡng báo cáo viên, tuyên truyền viên về quan điểm, nội dung, tài liệu, tiến độ, phương thức tuyên truyền cuộc bầu cử.

- Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền cổ động như: khẩu hiệu, pa nô, áp phích; hoạt động của các đội thông tin lưu động, ra các bản tin về cách thức tiến hành bầu cử Quốc hội, niêm yết danh sách cử tri và danh sách những người ứng cử.

Những hoạt động này cần được tăng mật độ và thời lượng trong thời gian 10 ngày trước ngày bầu cử.

3. Tiến độ thời gian triển khai kế hoạch tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được bắt đầu từ sau Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 (dự kiến từ ngày 3/2/2016 đến ngày 12/6/2016). Theo tiến độ chung, công tác tuyên truyền chia làm 3 đợt:

Đợt 1, từ ngày 3 tháng 2 đến ngày 15 tháng 4 năm 2016: Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch chỉ đạo, quản lý thông tin, tuyên truyền tại địa phương và tổ chức thực hiện; các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng và triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền cụ thể về cuộc bầu cử; Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn cho phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương và

địa phương đưa tin về cuộc bầu cử; Kiểm tra một số địa phương về tình hình triển khai kế hoạch, nội dung công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử.

Đợt 2, từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 22 tháng 5 năm 2016: Tiếp tục tuyên truyền về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu HĐND; quyền nghĩa vụ của người ứng cử; quyền và nghĩa vụ của cử tri; các quy định về trình tự bầu cử và thể thức bầu cử; tuyên truyền về công tác chuẩn bị bầu cử trên phạm vi cả nước; đôn đốc, kiểm tra công tác thông tin, tuyên truyền bầu cử; 10 ngày trước ngày bầu cử (22/5), tập trung tuyên truyền với tần xuất ở mức cao nhất; Tập trung tuyên truyền, cổ động trong ngày bầu cử 22/5/2016; tuyên truyền không khí ngày bầu cử, diễn biến, tiến độ bầu cử ở các địa phương, dư luận trong nước và quốc tế; tổ chức trang trí, cổ động, treo khẩu hiệu, băng rôn, áp phích tuyên truyền về cuộc bầu cử.

Đợt 3, từ ngày 23 tháng 5 đến ngày 12 tháng 6 năm 2016: Tập trung thông tin, tuyên truyền về kết quả bầu cử; tổ chức họp báo tại địa phương về kết quả cuộc bầu cử; tổ chức hội nghị tổng kết công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử. Xây dựng báo cáo tổng kết về công tác thông tin, tuyên truyền bầu cử.

4. Tổ chức chỉ đạo công tác tuyên truyền.

Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 22/NQ-HĐBCQG ngày 19/12/2015 về việc thành lập Tiểu ban văn bản pháp luật và thông tin, tuyên truyền của để giúp Hội đồng bầu cử quốc gia chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền và vận động bầu cử. Ban Tuyên giáo trung ương ban hành Hướng dẫn số 169-HD/BTGTW, ngày 15 tháng 01 năm 2016 về tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch số 151/KH-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2016 về thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng bầu cử quốc gia, Bộ thông tin và truyền thông, Bộ Văn hoá - Thể thao và du lịch phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan hữu quan tích cực triển khai, thường xuyên kiểm tra, tổ chức rút kinh nghiệm và báo cáo với Hội đồng bầu cử quốc gia về công tác tuyên truyền bầu cử kết hợp với việc tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương.

Các đoàn thể và tổ chức xã hội cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên làm nòng cốt để động viên cử tri nghiêm chỉnh thực hiện cuộc bầu cử và các quy định của pháp luật về bầu cử.

Ủy ban bầu cử ở tỉnh căn cứ vào kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền bầu cử, chỉ đạo các ngành ở địa phương triển khai thực hiện tốt công tác tuyên

truyền, bảo đảm cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 thành công tốt đẹp.

IV. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 21/NQ-HĐBCQG ngày 19/12/2015 về việc thành lập Tiểu ban an ninh, trật tự an toàn xã hội để giúp Hội đồng bầu cử quốc gia chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Cụ thể là:

- Xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể của Tiểu ban trong thời gian từ sau Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử (từ 3/2/2016 đến 12/6/2016).

Phối hợp chặt chẽ với Bộ quốc phòng, Bộ công an, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn và các cơ quan hữu quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn trên phạm vi cả nước; phát hiện và xử lý kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử.

- Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng, dễ xảy ra mất ổn định.

V. VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, động viên các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân tổ chức thực hiện tốt cuộc bầu cử và tạo không khí phấn khởi, thi đua hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ, giúp cuộc bầu cử đạt được mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu nhiệm vụ đề ra, Bộ Nội vụ ban hành văn bản số 82/HD-BTĐKT ngày 20 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Về nội dung thi đua, các bộ, ban ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương tổ chức phát động đợt thi đua thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 ngay từ đầu năm 2016 gắn với các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước năm 2016.

Về hình thức khen thưởng, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 có thể được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen hoặc giấy khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

VI. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

Hội đồng bầu cử quốc gia có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; phối hợp với Ủy ban thường vụ Quốc hội trong việc giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Các thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo phân công tại văn bản số 04/PC-HĐBCQG của Hội đồng bầu cử quốc gia ngày 15-12-2015.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử.

*

* *

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, đề nghị các tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện bám sát quy định của pháp luật về bầu cử, trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Hội đồng bầu cử quốc gia để xem xét, giải quyết.

Xin gửi kèm theo Lịch trình thời gian và các công việc cần thực hiện trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

TM. HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA
KT. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN

Nơi nhận:

- UBTVQH; HĐBCQG;
- Chính phủ; UBTWMTTQVN;
- VPQH, VPCP, VPTWĐ; Bộ Nội vụ;
- TTHĐND, UBND các tỉnh, thành phố
- Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố;
- Ủy ban MTTQ các tỉnh, thành phố;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
- Lưu VPHĐBCQG.

e-Pas : 6971.

Nguyễn Hạnh Phúc